

UBND XÃ TUÀN GIÁO  
TRƯỜNG THCS TUÀN GIÁO

**PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH  
MÔN TIẾNG ANH - LỚP 9 (GLOBAL SUCCESS)**  
Năm học: 2025 - 2026

**Cả năm học: 35 tuần = 105 tiết**

**Học kỳ I: 18 tuần = 54 tiết (18 tuần x 3 tiết/ tuần)**

**Học kỳ II: 17 tuần = 51 tiết (17 tuần x 3 tiết/ tuần)**

Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh
<b>HỌC KỲ I</b>						
1	1	UNIT 1: LOCAL COMMUNITY	1	L1: Getting started	Language focus	
	2		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	3		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
2	4		1	L4: Communication	Activity	
	5		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	6		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
3	7		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	8		1	L1: Getting started	Language focus	
	9		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
4	10	UNIT 2: CITY LIFE	1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	11		1	L4: Communication + Test 15' N <sup>01</sup>	Activity	
	12		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
5	13		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	14		1	L7: Looking back + Project	Activity	



	15	<b>UNIT 3: HEALTHY LIVING FOR TEENS</b>	1	L1: Getting started	Language focus	
6	16		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	17		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	18		1	L4: Communication	Activity	
7	19		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	20		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	21		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	22		1	Review 1	Activity	
8	23	<b>UNIT 4: REMEMBERIN G THE PAST</b>	1	Review 1	Activity	
	24		1	Review	Activity	
	25		1	<b>MIDTERM - EXAM 1 (60')</b>		
9	26		1	L1: Getting started	Language focus	
	27		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	28		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
10	29		1	L4: Communication	Activity	
	30		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	31		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
11	32		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	33		1	<b>CORRECTION MID TERM - EXAM 1</b>		
	34		1	L1: Getting started	Language focus	
12	35	<b>UNIT 5:</b>	1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	36		1	L3: A Closer look 2	Language focus	

13	37	<b>OUR EXPERIENCES</b>	1	L4: Communication + Test 15' N <sup>01</sup>	Activity	
	38		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	39		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
14	40	<b>UNIT 6: VIETNAMESE LIFESTYLE: THEN AND NOW</b>	1	L7: Looking back + Project	Activity	
	41		1	L1: Getting started	Language focus	
	42		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	43		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
15	44		1	L4: Communication	Activity	
	45		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	46		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
16	47		1	Review 2	Activity	
	48		1	Review 2	Activity	
	49		1	Review	Activity	
17	50	<b>UNIT 6: VIETNAMESE LIFESTYLE: THEN AND NOW</b>	1	FINAL - EXAM 1 (60')		
	51		1	L7: Looking back + Project	Developing Skills	
18	52		1	FINAL - EXAM 1 CORRECTION	Activity	
	53		1	Reserve - Revision	Lan + Act	
	54		1	Reserve - Revision	Lan + Act	

H. TUẦN  
HƯỚNG  
S HỌC CƠ  
HỊ TRẦN  
HÂN GIÁC

Tuần	Tiết theo PP CT	Bài/Unit	Số tiết/ bài	Nội dung	Kiểu bài	Điều chỉnh
<b>HỌC KỲ II</b>						
19	55	<b>UNIT 7: NATURAL WONDERS OF THE WORLD</b>	1	L1: Getting started	Language focus	
	56		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	57		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
20	58		1	L4: Communication	Activity	
	59		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	60		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
21	61		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	62		1	L1: Getting started	Language focus	
	63		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
22	64	<b>UNIT 8: TOURISM</b>	1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	65		1	L4: Communication + Test 15' N <sup>03</sup>	Activity	
	66		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
23	67		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	68		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	69		1	L1: Getting started	Language focus	
24	70	<b>UNIT 9: WORLD ENGLISHES</b>	1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	71		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	72		1	L4: Communication	Activity	
25	73		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	74		1	Review 3	Activity	
	75		1	Review 3	Activity	
26	76		1	Review	Activity	
	77		1	MIDTERM - EXAM 2 (60')		

	78		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
27	79		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	80		1	L1: Getting started	Language focus	
	81		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
28	82	UNIT 10: PLANET EARTH	1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	83		1	L4: Communication + Test 15' N <sup>01</sup>	Activity	
	84		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	85		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
29	86		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	87		1	L1: Getting started	Language focus	
	88		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
30	89	UNIT 11: ELECTRONIC DEVICES	1	L3: A Closer look 2	Language focus	
	90		1	L4: Communication	Activity	
	91		1	L5: Skills 1	Developing Skills	
	92		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
31	93		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	94		1	L1: Getting started	Language focus	
	95		1	L2: A Closer look 1	Language focus	
	96		1	L3: A Closer look 2	Language focus	
33	97		1	Review 4	Activity	
	98		1	Review 4	Activity	
	99		1	Review	Activity	
34	100		1	FINAL - EXAM 2		
	101		1	L4: Communication	Activity	



	102	<b>UNIT 12: CAREER CHOICES</b>	1	L5: Skills 1	Developing Skills	
35	103		1	L6: Skills 2	Developing Skills	
	104		1	L7: Looking back + Project	Activity	
	105		1	Reserve - Revision	Lan + Act	

Kí duyệt của ban giám hiệu



*Đỗ Thị Mai Hương*

Xác nhận của tổ CM

*Nguyễn Thị Hạnh Bé*

Nhóm giáo viên xây dựng

Nguyễn Anh Tuấn

Phạm Thị Kim Xuyến

Nguyễn Thị Thuỷ